

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST

Ngày 27 - 3 - 2023.

(V/v: Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Bảng.

2. Ông Nguyễn Xuân Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Kiên - Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:

Không tham gia.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án “Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình” thụ lý số: 110/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định xét xử số 55/2023/QĐST – DS ngày 13/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 89/2023/QĐST - HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị L – sinh năm 1999. *Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ cư trú: Xóm N, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Mai Đình M – sinh năm 1992. *Vắng mặt lần thứ hai*

Địa chỉ cư trú: Xóm N, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn, tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị L trình bày: Chị và anh Mai Đình M kết hôn vào ngày 25/10/2017 tại UBND xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng

sống hạnh phúc đến tháng 10/2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do tính cách không phù hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng không thương yêu, quan tâm chăm sóc nhau khiến tình cảm ngày càng rạn nứt. Vợ chồng đã được gia đình và ban xóm hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Hai bên đã sống ly thân từ tháng 10/2019 đến nay không còn quan tâm, trách nhiệm gì với nhau nữa. Chị L xác định tình cảm đối với anh M không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Mai Đình M.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Mai Thị Anh T, sinh ngày 25/2/2018 và Mai Thị Phương T, sinh ngày 24/11/2019. Ly hôn chị có nguyện vọng nuôi con không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản: chị Lê Thị L không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn: anh Mai Đình M quá trình giải quyết, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh M vẫn không có mặt. Tòa án đã trực tiếp tổng đạt giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án mẹ ruột của anh M là bà Trần Thị Trà, bà Trà đã cam kết nhận trách nhiệm giao lại cho anh M nhưng anh M vẫn không có mặt, vì vậy Tòa án không tiến hành phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và cũng không lấy lời khai của anh M được. Tuy nhiên qua các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ về quan hệ hôn nhân, con chung đúng như nguyên đơn đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến trình bày của chị Lê Thị L tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

1. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn anh M có hộ khẩu thường trú tại xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An được quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, Nghệ An.

Ngày 13/3/2023, Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử và đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự Quyết định xét xử và giấy triệu tập. Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 23/3/2023 chị L có mặt, anh M vắng mặt không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Để tiếp tục giải quyết vụ án, Tòa án tiếp tục tổng đạt các văn bản tố tụng phiên tòa lần thứ hai cho các bên đương sự tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay chị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh M tiếp tục vắng mặt không

có lý do. Như vậy, anh M đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, nguyên đơn chị L có đơn xin đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

2. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét hôn nhân giữa chị Hương, anh M là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu xin ly hôn nguyên đơn cho rằng vợ chồng chung sống không hạnh phúc vì tính cách không phù hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến tình cảm rạn nứt, hai bên hiện đã sống ly thân không còn có trách nhiệm gì với nhau. Qua xem xét tình trạng hôn nhân thấy rằng nguyên đơn trình bày là có căn cứ, đúng sự thật. Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã thực sự căng thẳng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị L xin được ly hôn với anh M là có căn cứ cần chấp nhận.

- Về quan hệ con chung: Nguyên đơn yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con chung. Xét thấy nguyên đơn hiện nay có công việc, thu nhập ổn định, gần nhà nên có nhiều thời gian chăm sóc con chung. Mặt khác con chung hiện nay đang sinh sống ổn định cùng với nguyên đơn, các cháu hiện còn nhỏ cần nhiều sự chăm sóc từ mẹ. Đối với bị đơn hiện nay không có mặt địa phương nên việc chăm sóc, giáo dục con chung sẽ bị ảnh hưởng, không đảm bảo. Vì vậy, xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung cần áp dụng Điều 81 của luật Hôn nhân và gia đình tiếp tục giao hai con chung Mai Thị Anh T, sinh ngày 25/2/2018 và Mai Thị Phương T, sinh ngày 24/11/2019 cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng đến lúc đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đương sự chưa yêu cầu.

- Quan hệ tài sản: Chị L không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

*** Về án phí:** chị L phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 207; Điều 227; 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của luật Hôn nhân & Gia đình;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị L.

- **Về hôn nhân:** Cho chị Lê Thị L được ly hôn anh Mai Đình M.

- **Về con chung:** Giao hai con chung Mai Thị Anh T, sinh ngày 25/2/2018 và Mai Thị Phương T, sinh ngày 24/11/2019 cho chị Lê Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đương sự chưa yêu cầu.

Anh Mai Đình M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Án phí:** Căn cứ vào khoản 4, điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điều 27 Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc chị Lê Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, án phí của chị L được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000665 ngày 27/02/2023.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận

- VKS H.Yên Thành
- Các đương sự
- THA DS H.Yên Thành
- TAND tỉnh
- UBND xã (ĐKKH)
- Lưu hs, VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nhung